TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 212/2025/QĐST-HNGĐ	*Gò Vấp, ngày 04 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ các điều 397, 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các điều 55, 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 157/2025/TLHNGĐ – ST ngày 19/02/2025 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, thỏa thuận về tài sản khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:
- Ông Phan Văn A, sinh năm 1978
Địa chỉ: quận Gò Vấp, TPHCM

- Bà K’ N, sinh năm 1989
Địa chỉ: Lâm Hà, Lâm Đồng

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa ông Phan Văn A và bà K’ N là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 10/2024 do Ủy ban nhân dân phường 11, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 23/01/2024.

[2] Theo đơn yêu cầu ghi ngày 11/02/2025 và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 19/02/2025, ông Phan Văn A và bà K’ N yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Cả hai chung sống không có con chung, không có tài sản chung, không có nợ chung.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, ông Phan Văn A và bà K’ N thật sự tự nguyện ly hôn, các đương sự thống nhất con chung, tài sản chung và nợ chung không có.

Đã hết thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phan Văn A và bà K’ N thuận tình ly hôn. Giấy chứng nhận kết hôn số 10/2024 do Ủy ban nhân dân phường 11, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 23/01/2024 không còn hiệu lực.

- Về con chung: Không có con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

- Về lệ phí: Lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng. Cấn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí ông Phan Văn A và bà K’ N đã nộp theo biên lai thu số 0057318 ngày 19/02/2025 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh; Đương sự đã nộp đủ lệ phí.

2. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND QGV;
- Nơi cấp GCNKH;
- CCTHADS QGV;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Lê Tứ Nhị